

EPO W2100

SƠN EPOXY LÓT 2 THÀNH PHẦN HỆ NƯỚC



I. TỔNG QUAN VỀ SẢN PHẨM

MÔ TẢ SẢN PHẨM:

Epo W2100 là loại sơn epoxy lót 2 thành phần gốc nhựa epoxy resin hệ nước đóng rắn hóa học tạo liên kết poly với xúc tác trong điều kiện môi trường trung hòa là nước. Epo W2100 thẩm thấu sâu vào mao mạch liên kết bê tông, giúp cải thiện cường độ bề mặt bê tông, ngăn ẩm, tăng độ bám cho màng sơn hoàn thiện.

PHÂN LOẠI:

Sơn công nghiệp (2 thành phần AB)

MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG:

Sử dụng làm lớp sơn lót cho tường, sàn.
 Phù hợp sử dụng ở điều kiện trong nhà/ ngoài trời không tiếp xúc trực tiếp với môi trường.
 Thích hợp cho nhiều loại bề mặt vật liệu kết cấu: bê tông, gôm, bề mặt thẩm thấu cao ...
 ngăn ẩm, thân thiện với môi trường.

HỆ THỐNG MÀU SẮC:

Hệ thống màu: trong suốt (Clear)

II. CÁC THÔNG SỐ KỸ THUẬT

CHỈ TIÊU CƠ SỞ:

Hàm lượng rắn	[\bar{x}] 40 ± 5
Tỉ trọng	[\bar{x}] 1.00±0.5 Kg/Lít
Độ nhớt@25°C (No.04)	[\bar{x}] 25-30p
Độ phủ	[\bar{x}] 100g ±5/m ² /lớp
Độ phủ lý thuyết	08-10m ² /kg/lớp

ĐỘ DÀY TIÊU CHUẨN:

Màng sơn ướt	[\bar{x}] 45-60 micron
Màng sơn khô	[\bar{x}] 35-40 micron

THỜI GIAN KHÔ VÀ ĐÓNG RẮN:

Ở điều kiện tiêu chuẩn 25°C

Thời gian khô	[\bar{x}] 12h
Thi công lớp kế tiếp	[\bar{x}] 24h
Đóng rắn hoàn toàn	[\bar{x}] 72h

Ở điều kiện tiêu chuẩn 35 - 40°C

Thời gian khô	[\bar{x}] 08-12h
Thi công lớp kế tiếp	[\bar{x}] 18-24h
Đóng rắn hoàn toàn	[\bar{x}] 36-48h

TỈ LỆ TIÊU CHUẨN:

Sơn được đóng gói 2 thành phần AB chia theo tỉ lệ cơ sở sau:

EPO W2100 Comp A	4part(s)
EPO W2100 Comp B	1part(s)

III. QUY CÁCH ĐÓNG GÓI:

Bộ 2 thành phần AB: 05 Kg

Bộ 2 thành phần AB: 20 Kg

IV. HỆ THỐNG SƠN ĐỀ NGHỊ:

Đảm bảo hệ số cứng của bề mặt bê tông đạt MAC200 – MAC250 và nhiệt độ bề mặt phù hợp 5-40°C:

Sơn lót 1-2 lớp EPO W2100

Sơn phủ 2-3 lớp EPO W2200

V. THI CÔNG

CHUẨN BỊ BỀ MẶT:

Nhằm đảm bảo độ bám tốt và độ bền của sản phẩm, yêu cầu bề mặt vật liệu phải được xử lý đúng quy trình. Bề mặt vật liệu trước khi thi công cần được làm sạch hoàn toàn bụi bẩn, dầu mỡ, các vết rỉ sét và các tạp chất khác bằng phương pháp thích hợp.

Độ ẩm tuyệt đối $[x] \leq 10\%$

PHƯƠNG PHÁP THI CÔNG:

Sản phẩm có thể được thi công bằng các phương pháp sau:

Dạng phun: sử dụng máy phun sơn nén khí hoặc máy phun sơn động cơ điện để đạt được yêu cầu kỹ thuật và thẩm mỹ tốt nhất.

Cọ/ chổi sơn/ con lăn: với các hạng mục không yêu cầu độ thẩm mỹ quá khắt khe, dặm vá khu vực góc cạnh khó thi công. Tuy nhiên cần đảm bảo độ dày màng sơn khô theo quy định. Tránh sơn quá dày dẫn đến làm mất khả năng đóng rắn hoàn toàn của màng sơn.

TỈ LỆ PHA TRỘN:

Lưu ý pha đúng tỉ lệ AB theo quy định của nhà sản xuất. Khuấy đều các phần riêng lẻ trước khi trộn vào nhau. Rót phần B vào A và tiếp tục khuấy đều trong 5 phút cho đến khi đạt được một hỗn hợp đồng nhất.

EPO W2100 Comp A 4part(s)

EPO W2100 Comp B 1part(s)

Cần đảm bảo phần B được hòa tan hoàn toàn trong phần A. Việc này rất quan trọng cho khả năng màng sơn được đóng rắn hoàn toàn khi tiếp xúc với môi trường bên ngoài.



Hỗn hợp sau khi pha trộn cần sử dụng hết và tiêu hủy đúng cách, tuân thủ các quy định về ô nhiễm môi trường.

DUNG MÔI PHA LOÃNG/ VỆ SINH:

Chất pha loãng: Nước sạch (nước cất)
 Dung môi pha loãng vào hỗn hợp sơn như sau:
 Dạng phun: không quá 20%
 Cọ/ chổi quét/ con lăn: không quá 10%
 Sử dụng dung môi pha loãng theo khuyến nghị của nhà sản xuất để đảm bảo không ảnh hưởng đến chất lượng của sản phẩm.
 Dung môi sau khi tẩy rửa dụng cụ cần được tiêu hủy đúng cách và đúng nơi quy định, tuân thủ các quy định về ô nhiễm môi trường.

THỜI GIAN PHẢN ỨNG:

Thời gian phản ứng của hỗn hợp AB là 5-10p sau khi đạt được hỗn hợp đồng nhất. Hiện tượng phản ứng hỗn hợp nóng lên và sinh nhiệt ~ 23°C
 Thời gian sống của hỗn hợp sơn đồng nhất là 90 – 120 phút.

THỜI GIAN KHÔ VÀ ĐÓNG RẮN

Tham khảo mục II. CÁC THÔNG SỐ KỸ THUẬT

TƯƠNG THÍCH SẢN PHẨM

Tùy vào điều kiện thực tế có thể sử dụng nhiều loại sơn lót và sơn phủ khác nhau để kết hợp.
 Lớp trước: sơn lót epoxy, sơn epoxy, sơn epoxy kẽm, sơn kẽm silicat
 Lớp kế: sơn alkyd, sơn 1k acrylic, sơn epoxy, sơn PU

VI. LƯU TRỮ VÀ BẢO QUẢN

Sản phẩm cần được lưu trữ theo quy định an toàn lưu trữ hóa chất, chất dễ bay hơi, chất dễ cháy theo quy định pháp luật của từng quốc gia.
 Bảo quản nơi khô ráo, nhiệt độ mát, có hệ thống thông gió, cách xa nguồn nhiệt, thiết bị phát lửa và tia lửa điện.
 Thùng chứa phải được đậy kín.
 Thời gian lưu kho từ 12-24 tháng với các sản phẩm còn niêm phong chưa tiếp xúc với môi trường bên ngoài ở điều kiện nhiệt độ 23 - 25°C và độ ẩm phù hợp.
 Tùy theo điều kiện của từng quốc gia điều kiện lưu kho sẽ ngắn hơn do quy định.
 Sản phẩm sau thời gian lưu kho trên cần kiểm tra kỹ và đảm bảo sản phẩm không bị ảnh hưởng hoặc hư hỏng trong quá trình bảo quản lưu kho.
 Lưu ý: sản phẩm cần được sử dụng hết sau khi mở nắp niêm phong và tiếp xúc với môi trường bên ngoài, tránh lưu kho lại – việc này có khả năng làm ảnh hưởng đến chất lượng sơn, hoặc có thể làm hỏng hoàn toàn và các chất bay hơi dễ cháy nổ làm tăng nguy cơ cháy nổ mất an toàn khi lưu trữ bảo quản.

VII. CHÚ Ý

Sản phẩm cần được thi công bởi nhà thầu chuyên nghiệp.
 Nhà thầu thi công sơn phải được thông qua các lớp tập huấn về an toàn thi công và sử dụng hóa chất, chất bay hơi, chất dễ cháy nổ.
 Nhà thầu thi công cần có kinh nghiệm, thiết bị, kỹ năng xử lý phù hợp với quy trình kỹ thuật thi công sản phẩm.



Nhà thầu thi công cần được trang bị đầy đủ các thiết bị, trang phục bảo hộ cá nhân phù hợp khi thi công sản phẩm này.

Hướng dẫn này dựa trên kiến thức hiện tại về sản phẩm. Bất kỳ trường hợp nào thay đổi để thích ứng và phù hợp cho từng trường hợp thi công cần tham khảo từ nhà sản xuất trước khi tiến hành.

VIII. AN TOÀN SỨC KHỎE VÀ MÔI TRƯỜNG

Cần tuân thủ các nguyên tắc đảm bảo sức khỏe công nhân và người sử dụng theo luật pháp của từng quốc gia khi thi công sản phẩm. Sử dụng thi công sản phẩm trong điều kiện thoáng khí, tránh hít phải bụi sơn.

Tránh tiếp xúc trực tiếp với da. Khi bị dính vào da phải vệ sinh ngay bằng xà phòng, dung dịch tẩy rửa và nước.

Khi bị dính vào mắt giác mạc cần ngâm ngay vào nước sạch và lập tức đến cơ sở y tế gần nhất.

Sản phẩm thuộc nhóm tác động trực tiếp đến môi trường và nguồn nước. Sơn thừa cần được xử lý, tiêu hủy và thải loại đúng cách theo quy định về môi trường ở quốc gia sở tại.

Tuyệt đối không được thải trực tiếp ra môi trường bên ngoài, cống rãnh, hệ thống thoát nước sinh hoạt.

IX. GIAO ĐỘNG VÀ SAI LỆCH MÀU SẮC:

Các sản phẩm của RAL EPO PAINT có độ giao động và sai lệch màu sắc tuân thủ theo tiêu chuẩn TCCS RAL EPO COLOR.

Các sản phẩm lót: cho phép độ giao động màu sắc $\pm 15-20\%$. Các sản phẩm phủ hoàn thiện: cho phép độ giao động màu sắc $\pm 10-15\%$.

Quý khách cần lưu ý khi sử dụng sản phẩm. Để đảm bảo việc nhất quán trong khi sử dụng sản phẩm cần đảm bảo sản phẩm có cùng số lô/ số mẻ/ ngày xuất xưởng.

X. CÁC TRƯỜNG HỢP MIỄN TRỪ:

Tất cả thông tin trên tài liệu được viện dẫn theo kiến thức của nhà sản xuất dựa trên các cơ sở thực nghiệm trong điều kiện tiêu chuẩn của phòng thí nghiệm và các kinh nghiệm thực tế đã triển khai.

Tuy nhiên trong thực tế sử dụng sản phẩm sẽ có rất nhiều trường hợp ứng dụng thi công khác nhau, chúng tôi chỉ đảm bảo được chất lượng sản phẩm chúng tôi đã công bố đến thời điểm hiện tại và các khuyến cáo đã đưa ra trong một số trường hợp thi công khác đã tham khảo ý kiến từ nhà sản xuất.

Nhà thầu thi công và người sử dụng cần luôn tham khảo ý kiến của nhà sản xuất trong các điều kiện thi công và sử dụng không theo các khuyến nghị của chúng tôi trước đó.

Chúng tôi có quyền miễn trừ mọi trách nhiệm liên quan trong trường hợp nhà thầu thi công và người sử dụng dùng sai mục đích của sản phẩm hoặc không tham khảo các khuyến nghị từ nhà sản xuất trước khi triển khai.

